

## KINH MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT

### QUYỂN 5

#### Phẩm 17: TRANG NGHIÊM

Bấy giờ Tu-bồ-đề bạch Đức Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Đại trang nghiêm của Đại Bồ-tát, thế nào là đại trang nghiêm? Bồ-tát nào có khả năng đại trang nghiêm?

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Pháp Đại thừa của Đại Bồ-tát có công năng đại trang nghiêm. Chính là trang nghiêm bằng Bồ thí ba-la-mật cho đến Bát-nhã ba-la-mật. Trang nghiêm bằng bốn Niệm xứ cho đến tám phần Thánh đạo. Trang nghiêm bằng nội không cho đến vô pháp hữu pháp không. Trang nghiêm bằng mười Lực cho đến pháp Bất cộng và Nhất thiết chủng trí.

Trang nghiêm bằng cách biến hóa thân như Phật, ánh sáng chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới, cũng chiếu khắp hằng sa cõi nước ở phương Đông; phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, trên dưới cũng chiếu như vậy. Làm rung chuyển tam thiên đại thiên thế giới, cũng rung chuyển hằng sa cõi nước ở phương Đông; phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, trên dưới cũng rung chuyển như vậy.

Bồ-tát này an trụ trong Đại thừa Bồ thí ba-la-mật để đại trang nghiêm thì tam thiên đại thiên thế giới này biến thành cõi lưu ly. Bồ-tát này hóa thành Chuyển luân thánh vương, chúng sinh cần dùng thứ gì thì đều cung cấp đầy đủ thứ ấy, cần ăn cho ăn, cần uống cho uống, cần mặc cho y phục, cần chỗ ở cho phòng nhà, giường nệm, cần ánh sáng cho đèn đuốc, cần lành bệnh cho thuốc men, cần trang điểm cho chuỗi ngọc, châu báu, cùng các thứ hoa hương, cấp cho rồi lại nói pháp cho nghe, giúp họ tu hành pháp Đại thừa. Chúng sinh nghe xong, chẳng bao giờ rời sáu pháp Ba-la-mật cho đến thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Như thế, này Tu-bồ-đề! Đó gọi là Đại Bồ-tát đại trang nghiêm bằng Đại thừa.

Này Tu-bồ-đề! Ví như nhà ảo thuật giỏi hoặc học trò của ông ta, ở ngã tư đường hóa ra đại chúng, rồi đối với người cần ăn cho ăn, cần uống cho uống, cho đến tất cả nhu cầu đều cung cấp đầy đủ. Tu-bồ-đề ý ông nghĩ sao? Đối với nhà ảo thuật này thật có đại chúng được cung cấp cho chăng?

–Bạch Đức Thế Tôn, không thật có!

–Này Tu-bồ-đề! Cũng giống như vậy, Đại Bồ-tát hóa thành Chuyển luân thánh vương cung cấp nhu cầu đầy đủ cho tất cả chúng sinh, mặc dầu có thực hành mà thật không hề cho. Vì sao? Vì tướng của pháp như hư huyễn.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát an trụ Trì giới ba-la-mật hiện thân sinh vào nhà Chuyển luân thánh vương, dùng mười điều lành giáo hóa chúng sinh. Có vị dùng bốn Thiền, bốn Tâm vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Niệm xứ cho đến mười tám pháp Bất cộng để giáo hóa chúng sinh. Chúng sinh nghe pháp tin hiểu, thọ trì mãi đến thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác không bao giờ lìa pháp ấy.

Ví như nhà ảo thuật hoặc học trò của ông ta, ở ngã tư đường hóa ra đại chúng rồi

đem pháp mười điều lành giáo hóa khiến thực hành; cũng dùng bốn Thiền, bốn Tâm vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Niệm xứ cho đến mười tám pháp Bất cộng để giáo hóa khiến thực hành. Nay Tu-bồ-đề, ý ông nghĩ sao? Có chúng sinh thật được nhà ảo thuật giáo hóa khiến thực hành mười điều lành, cho đến mười tám pháp Bất cộng chăng?

–Bach Đức Thế Tôn, không thật có!

–Cũng vậy, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát giáo hóa chúng sinh thực hành mười điều lành cho đến mười tám pháp Bất cộng, nhưng thật không có chúng sinh thực hành mười điều lành, cho đến pháp Bất cộng. Vì sao? Vì tướng của pháp là hư huyễn.

Này Tu-bồ-đề! Đó gọi là đại trang nghiêm của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát an trụ Nhẫn nhục ba-la-mật, giáo hóa chúng sinh, làm cho họ thực hành Nhẫn nhục ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát an trụ Nhẫn nhục ba-la-mật, giáo hóa chúng sinh khiến họ thực hành Nhẫn nhục ba-la-mật như thế nào?

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm cho đến nay đã đại trang nghiêm như thế này: Dầu bị tất cả chúng sinh mắng nhiếc, dùng dao gậy làm thương tổn, Đại Bồ-tát đối với việc ấy vẫn không khởi lên một niệm tức giận và cũng dạy tất cả chúng sinh thực hành nhẫn nhục này. Ví như nhà ảo thuật hoặc học trò ông ta ở ngã tư đường hóa hiện ra đại chúng rồi dạy thực hành nhẫn nhục, như trên đã nói.

Này Tu-bồ-đề! Đó gọi là đại trang nghiêm của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát an trụ Tinh tấn ba-la-mật, giáo hóa tất cả chúng sinh dạy họ thực hành Tinh tấn ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát an trụ Tinh tấn ba-la-mật, giáo hóa tất cả chúng sinh khiến họ thực hành Tinh tấn ba-la-mật như thế nào?

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát tương ứng với tâm của Nhất thiết trí, thân tâm tinh tấn, giáo hóa chúng sinh. Ví như nhà ảo thuật hoặc học trò ông ta ở ngã tư đường hóa ra đại chúng rồi dạy họ thân tâm tinh tấn, như trên đã nói.

Này Tu-bồ-đề! Đó gọi là đại trang nghiêm của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát an trụ Thiền định ba-la-mật, giáo hóa chúng sinh khiến họ thực hành Thiền định ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát an trụ Thiền định ba-la-mật, giáo hóa tất cả chúng sinh khiến họ thực hành Thiền định ba-la-mật như thế nào?

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát an trụ trong các pháp, chẳng thấy có loạn, chẳng thấy có định, giáo hóa tất cả chúng sinh khiến cho thực hành Thiền định ba-la-mật, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác chẳng bao giờ rời Thiền định ba-la-mật. Ví như nhà ảo thuật hoặc học trò ông ta ở ngã tư đường hóa ra đại chúng, rồi giáo hóa khiến họ thực hành Thiền định ba-la-mật, như trên đã nói.

Này Tu-bồ-đề! Đó gọi là đại trang nghiêm của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát an trụ Bát-nhã ba-la-mật, giáo hóa chúng sinh khiến họ thực hành Bát-nhã ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát an trụ Bát-nhã ba-la-mật, giáo hóa tất cả chúng sinh khiến thực hành Bát-nhã ba-la-mật như thế nào?

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, không có pháp được bờ này bờ kia. Như thế, Đại Bồ-tát trụ trong Bát-nhã ba-la-mật giáo hóa tất cả chúng sinh thực hành Bát-nhã ba-la-mật. Ví như nhà ảo thuật hoặc học trò ông ta ở ngã tư đường hóa ra đại chúng, rồi giáo hóa khiến thực hành Bát-nhã ba-la-mật, như trên đã

nói.

Này Tu-bồ-đề! Đó gọi là đại trang nghiêm của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát đại trang nghiêm tùy theo chúng sinh đáng được độ trong hằng sa cõi nước khắp mười phương, Đại Bồ-tát tự biến thân hình, an trụ vào Bồ thí ba-la-mật cho đến Bát-nhã ba-la-mật, cũng giáo hóa chúng sinh thực hành Bồ thí ba-la-mật, cho đến Bát-nhã ba-la-mật. Chúng sinh vâng hành pháp này cho đến Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chẳng bao giờ rời pháp này. Này Tu-bồ-đề, ví như nhà ảo thuật hoặc học trò ông ta ở ngã tư đường hóa ra đại chúng, rồi giáo hóa khiến họ thực hành sáu pháp Ba-la-mật, như trên đã nói.

Như thế, này Tu-bồ-đề! Đó gọi là đại trang nghiêm của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát đại trang nghiêm đúng với tâm của Nhất thiết trí, chẳng nghĩ rằng: “Tôi giáo hóa từng ấy người này an trụ Bồ thí ba-la-mật mà chẳng dạy từng ấy người kia an trụ Bồ thí ba-la-mật; cho đến Bát-nhã ba-la-mật cũng giống như thế.”

Cũng chẳng nghĩ rằng: “Tôi dạy từng ấy người này an trụ bốn Niệm xứ mà chẳng dạy từng ấy người kia an trụ bốn Niệm xứ; cho đến mười tám pháp Bất cộng cũng lại như thế.”

Cũng chẳng nghĩ rằng: “Tôi dạy từng ấy người này khiến cho họ được quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật, Nhất thiết chủng trí mà chẳng dạy từng ấy người kia chứng được quả Tu-đà-hoàn cho đến Nhất thiết chủng trí.”

Đại Bồ-tát đúng với tâm của Nhất thiết trí, nghĩ rằng: “Tôi sẽ làm cho vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ chúng sinh an trụ Bồ thí ba-la-mật cho đến Bát-nhã ba-la-mật. Ta sẽ an lập tất cả chúng sinh nơi bốn Niệm xứ, cho đến mười tám pháp Bất cộng. Ta sẽ làm cho tất cả chúng sinh được quả Tu-đà-hoàn cho đến Nhất thiết chủng trí. Ví như nhà ảo thuật hoặc học trò ông ta ở ngã tư đường hóa ra đại chúng, rồi giáo hóa khiến thực hành sáu pháp Ba-la-mật, cho đến đạt được Nhất thiết chủng trí, như trên đã nói.

Này Tu-bồ-đề! Đó gọi là đại trang nghiêm của Đại Bồ-tát.

Bấy giờ Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Theo ý nghĩa mà con được nghe Đức Phật dạy, thì Đại Bồ-tát không đại trang nghiêm là đại trang nghiêm. Vì tự tướng các pháp là rỗng không.

Nghĩa là tự tướng của sắc rỗng không, cho đến tự tướng của thức là rỗng không, tự tướng của nhãn rỗng không, cho đến tự tướng của ý là rỗng không, tự tướng của sắc rỗng không, cho đến tự tướng của pháp là rỗng không, tự tướng của nhãn thức rỗng không, cho đến tự tướng của ý thức là rỗng không, tự tướng của nhãn xúc rỗng không, cho đến tự tướng của ý xúc là rỗng không, tự tướng của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra rỗng không, cho đến tự tướng của các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là rỗng không, tự tướng của Bồ thí ba-la-mật, cho đến Bát-nhã ba-la-mật rỗng không, tự tướng của nội không cho đến vô pháp hữu pháp không là rỗng không, tự tướng bốn Niệm xứ cho đến mười tám pháp Bất cộng là rỗng không, tự tướng Bồ-tát cũng rỗng không.

Do đó mà biết rằng Đại Bồ-tát không đại trang nghiêm là đại trang nghiêm.

Phật dạy:

–Phải lắm, đúng như lời ông nói. Này Tu-bồ-đề, trí Nhất thiết chẳng phải là tác pháp, chúng sinh cũng chẳng phải tác pháp. Đại Bồ-tát vì chúng sinh này mà đại trang nghiêm.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vì sao? Vì tác giả không thật có.

Này Tu-bồ-đề! Trí Nhất thiết chẳng phải pháp được làm ra, sinh ra, chúng sinh này cũng chẳng phải là pháp được làm ra, sinh ra.

Vì sao? Vì sắc chẳng phải làm ra, chẳng phải chẳng làm ra, thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải làm ra, chẳng phải chẳng làm ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra chẳng phải làm ra, chẳng phải chẳng làm ra; ngã, nhân cho đến người biết, người thấy chẳng phải làm ra chẳng phải chẳng làm ra.

Vì sao? Vì các pháp rốt ráo không thật có.

Này Tu-bồ-đề! Mộng chẳng phải làm ra, chẳng phải chẳng làm ra, vì hoàn toàn không thật có.

Này Tu-bồ-đề! Nội không cho đến vô pháp hữu pháp không chẳng phải làm ra, chẳng phải chẳng làm ra, vì hoàn toàn không thật có. Bốn Niệm xứ cho đến mười tám pháp Bất cộng chẳng phải làm ra, chẳng phải chẳng làm ra, vì hoàn toàn không thật có.

Này Tu-bồ-đề! Pháp như, pháp tướng pháp tánh, pháp trụ, pháp vị, thật tế chẳng phải làm ra, chẳng phải chẳng làm ra, vì hoàn toàn không thật có. Bồ-tát chẳng phải làm ra, chẳng phải chẳng làm ra, vì hoàn toàn không thật có. Nhất thiết trí và Nhất thiết chủng trí chẳng phải làm ra, chẳng phải chẳng làm ra, vì hoàn toàn không thật có.

Này Tu-bồ-đề! Do duyên cơ này nên trí Nhất thiết chẳng phải pháp được làm ra, sinh ra, chúng sinh này cũng chẳng phải pháp được làm ra sinh ra. Đại Bồ-tát vì chúng sinh này mà đại trang nghiêm.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Như con quán sát nghĩa của Đức Phật nói thì sắc không trói, không mở; thọ, tưởng, hành, thức không trói, không mở.

Phú-lâu-na hỏi Tu-bồ-đề:

–Thế nào là sắc không trói, không mở; thế nào là thọ, tưởng, hành, thức không trói, không mở?

Tu-bồ-đề nói:

–Sắc như mộng và thọ, tưởng, hành, thức như mộng, không trói, không mở. Sắc như hình bóng, như tiếng vang, như ảo ảnh, như sóng nắng, như biến hóa, cũng vậy thọ, tưởng, hành, thức như hình bóng, như tiếng vang, như ảo ảnh, như sóng nắng, như biến hóa không trói, không mở.

Này Phú-lâu-na! Sắc, thọ, tưởng, hành, thức ở quá khứ không trói, không mở. Sắc, thọ, tưởng, hành, thức ở vị lai không trói, không mở. Sắc, thọ, tưởng, hành, thức ở hiện tại không trói, không mở.

Vì sao không trói, không mở?

Vì sắc, thọ, tưởng, hành, thức này là không thật có nên không trói, không mở.

Vì sắc, thọ, tưởng, hành, thức này là xa lìa, là vắng lặng, là bất sinh nên không trói, không mở.

Này Phú-lâu-na! Thiện, bất thiện và vô ký, sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng không trói, không mở.

Thế gian, xuất thế gian, hữu lậu, vô lậu, sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng không trói, không mở.

Vì sao? Vì không thật có, là xa lìa, là vắng lặng, là bất sinh nên không trói, không mở.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tất cả pháp cũng không trói, không mở. Vì sao? Vì không thật có, là xa lìa, là vắng lặng, là bất sinh nên không trói, không mở.

Này Phú-lâu-na! Bồ thí ba-la-mật cho đến Bát-nhã ba-la-mật không trói, không mở. Vì không thật có, là xa lìa, là vắng lặng, là bất sinh nên không trói, không mở.

Này Phú-lâu-na! Nội không đến vô pháp hữu pháp không, bốn Niệm xứ cho đến mười tám pháp Bất cộng, Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trí Nhất thiết, Nhất thiết chủng trí, Bồ-tát và Phật cũng đều không trói, không mở. Vì không thật có, là xa lìa, là vắng lặng, là bất sinh nên không trói, không mở.

Này Phú-lâu-na! Pháp như, pháp tướng, pháp tánh, pháp trụ, pháp vị, thật tế, pháp vô vi cũng đều không trói, không mở. Vì không thật có, là xa lìa, là vắng lặng, là không sinh nên không trói, không mở.

Này Phú-lâu-na! Đó gọi là Bồ thí ba-la-mật cho đến Bát-nhã ba-la-mật của Đại Bồ-tát không trói, không mở, bốn Niệm xứ cho đến Nhất thiết chủng trí không trói, không mở.

Đại Bồ-tát an trụ trong sáu pháp Ba-la-mật không trói, không mở, cho đến an trụ trong Nhất thiết chủng trí không trói, không mở, để thực hành không trói, không mở, thành tựu chúng sinh, không trói, không mở thanh tịnh cõi Phật, không trói, không mở, cúng dường chư Phật, không trói, không mở, nghe chánh pháp, không trói, không mở chẳng bao giờ rời chư Phật, không trói, không mở chẳng bao giờ rời các thần thông, không trói, không mở chẳng bao giờ rời năm loại mắt, không trói, không mở, chẳng bao giờ rời các môn Đà-la-ni, không trói, không mở, chẳng bao giờ rời các môn Tam-muội, không trói, không mở sẽ sinh Đạo chủng trí, không trói, không mở, sẽ được Nhất thiết chủng trí, không trói, không mở, chuyển pháp luân, không trói, không mở, an lập chúng sinh trong ba thừa.

Này Phú-lâu-na! Đại Bồ-tát thực hành không trói, không mở sáu pháp Ba-la-mật, phải biết tất cả pháp đều không trói, không mở, vì không thật có, là xa lìa, là vắng lặng, là bất sinh nên không trói, không mở.

Này Phú-lâu-na! Đó gọi là Đại Bồ-tát không trói, không mở đại trang nghiêm.

M